TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày: 31-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Túy Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc

2. Bà Võ Thị Thu Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Phượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 314/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Thị D, sinh năm 2002, sinh tại: Tỉnh CM; Nơi cư trú: Ấp TH, xã TT, huyện ĐD, tỉnh CM; Chỗ ở: Ấp HT, xã TA, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L và bà Phạm Ngọc B; bị cáo chưa có chồng, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 30/9/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Đặng Văn Th, sinh năm 1997; Địa chỉ: Ấp C, xã TA, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

2. Ông Nguyễn Trần L, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp AB, xã TA, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị D và Nguyễn Tuyết Nh là bạn bè quen biết ngoài xã hội và thường sử dụng trái phép chất ma túy chung với nhau. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 30/9/2023, Nh nhờ bạn của Nh (không rõ lai lịch) chở Nh đi đến phòng trọ của D tại ấp HT, xã TA, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để chơi. Một lúc sau, D rủ Nh cùng sử dụng chất ma túy, Nh đồng ý. D đưa cho Nh số tiền 300.000đ đi mua ma túy. Sau đó, Nh sử dụng chiếc điện thoại di động hiệu Redmi gọi vào số thuê bao di động 0389416035 của một người nam thanh niên tên Tý (không rõ lai lịch) hỏi mua một gói ma túy với giá tiền 300.000đ thì người nam thanh niên đồng ý và hẹn địa điểm giao, nhận chất ma túy tại khu vực cầu Bến Nẩy thuộc xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Thỏa thuận xong, Nh điều khiển chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda Vario biển số 59Y3-551.99 đi từ phòng trọ của D đến địa điểm hẹn. Tại đây, Nh đưa cho một người nam thanh niên (không rõ lai lịch) số tiền 300.000đ, người nam thanh niên đưa lại cho Nh một gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu là chất ma túy rồi bỏ đi. Nh cầm lấy gói ma túy cất giấu vào bên trong chiếc áo ngực phía bên trái của Nh đang mặc rồi điều khiển xe gắn máy đi về phòng trọ của D.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, D điều khiển chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Vario biển số 59Y3-551.99 chở Nhđi từ phòng trọ của D để tìm địa điểm sử dụng chất ma túy. Khi đi đến đoạn đường Du Thị Hồi thuộc Ấp 5, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì D bị lực lượng Công an xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu dừng xe lại. Quá trình kiểm tra, Nhthừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy và lấy ra một gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu được cất giấu ở bên trong chiếc áo ngực phía bên trái Nh đang mặc. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Thị D và Nguyễn Tuyết Nh về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy lúc 22 giờ 20 phút cùng ngày.

Vật chứng vụ án:

+ 01 (Một) gói niêm phong mang số vụ 10990/(2136/23) có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

+ 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Redmi, số imei 1: 867807045787413, số imei 2: 867807045787421.

+ 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Redmi, số imei 1: 869400041231954, số imei 2: 869400042531956.

+ 01 (Một) chiếc xe gắn máy biển số 59Y3-551.99, nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu sơn đỏ đen, số máy: JM51E1548944, số khung: 5118LK549252.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSCC ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Lê Thị D về tội "Tàng

trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của bị cáo, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Thị D với mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm tù.

Riêng Nguyễn Tuyết Nh đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại ấp HT, xã TA, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 06/10/2023 đến ngày 06/01/2024. Quá trình điều tra, Nguyễn Tuyết Nh đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, không rõ đi đâu, làm gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra Quyết định truy nã số 16/QĐ ngày 04/12/2023 đối với Nguyễn Tuyết Nh và Quyết định tách vụ án hình sự số 16/QĐ ngày 11/12/2023 đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Tuyết Nh, khi nào bắt được sẽ tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật. Xét thấy phù hợp nên không đề nghị xử lý trong vụ án này.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong mang số vụ 10990/(2136/23) có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Redmi, số imei 1: 869400041231954, số imei 2: 869400042531956. Qua điều tra xác định, đây là tài sản của ông Đặng Văn Th. Ngày 30/9/2023, ông Th cho bị cáo D mượn chiếc điện thoại di động nêu trên để chơi trò chơi, không liên quan đến vụ án; Đối 01 (Một) chiếc xe gắn máy biển số 59Y3-551.99, nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu sơn đỏ đen, số máy: JM51E1548944, số khung: 5118LK549252, đây là xe do ông Nguyễn Trần L mua và đứng tên chủ sở hữu. Đến giữa tháng 9/2023, ông L có cho ông Đặng Văn Th mượn chiếc xe này đi làm. Ngày 30/9/2023, bị cáo D hỏi mượn ông Th chiếc xe này để đi công việc, ông Th đồng ý. Việc bị cáo D giao chiếc xe nêu trên cho Nguyễn Tuyết Nh điều khiển đi mua chất ma túy thì ông Th, ông L không biết. Ngày 02/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi ra Quyết định xử lý vật chứng số 204/QĐ-CSĐT-MT đối với chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Vario biển số 59Y3-551.99 bằng hình thức trả lại cho ông Nguyễn Trần L và chiếc điện thoại di động hiệu Redmi số imei 1: 869400041231954, số imei 2: 869400042531956 bằng hình thức trả lại cho ông Đặng Văn Th (Bút lục: 49, 49A-51). Xét thấy phù hợp nên không đề nghị xem xét.

Riêng 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Redmi, số imei 1: 867807045787413, số imei 2: 867807045787421 là tài sản của Nh và là phương tiện Nh dùng liên lạc mua ma túy. Do bị can Nh đang bị truy nã và nên hành vi

phạm tội của Nh đã được tách thành vụ án khác theo Quyết định tách vụ án hình sự số 16/QĐ-CSĐT-MT ngày 11/12/2023 và chiếc điện thoại nêu trên của Nh cũng tách sang vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy do bị can Nguyễn Tuyết Nh thực hiện theo Quyết định xử lý vật chứng số 268/QĐ-CSĐT-MT ngày 12/12/2023. Do đó không đề nghị xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với người nam thanh niên tên Tý và người sử dụng số thuê bao di động 0389416035 hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa triệu tập làm việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau. Xét thấy phù hợp nên không đề nghị xem xét trong vụ án này.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, các quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Bị cáo và Nguyễn Tuyết Nh là bạn bè và thường sử dụng ma túy chung. Ngày 30/9/2023, bị cáo có đưa cho Nhsố tiền 300.000đ để mua ma túy về sử dụng chung. Vào lúc 22 giờ 20 phút ngày 30 tháng 9 năm 2023, khi bị cáo và Nh đi tìm chỗ để sử dụng ma túy thì bị Công an xã Hòa Phú phối hợp với lực lượng quân sự xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến đoạn đường Du Thị Hồi thuộc Ấp 5, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện, bắt quả tang bị cáo và Nguyễn Tuyết Nh tàng trữ trái phép ma túy, loại Methamphetamine. Sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Tại Kết luận giám định số 10990/KL-KTHS ngày 06/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Tuyết Nh và hình dấu Công an xã Hòa Phú, huyện Củ Chi (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3745g (Không phẩy ba bảy bốn năm gam), loại Methamphetamine. (BL 27)

[4] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Lê Thị D đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo Lê Thị D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội do cố ý, bị cáo đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Bản thân bị cáo bị nghiện ma túy, cần có thời gian giúp bị cáo cai nghiện tốt.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét về tình tiết tăng nặng không có; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Lê Thị D một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Riêng Nguyễn Tuyết Nh do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại ấp Hội Thạnh, xã Trung An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 06/10/2023 đến ngày 06/01/2024. Quá trình điều tra, Nguyễn Tuyết Nh đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, không rõ đi đâu, làm gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra Quyết định truy nã số 16/QĐ ngày 04/12/2023 đối với Nguyễn Tuyết Nh và Quyết định tách vụ án hình sự số 16/QĐ ngày 11/12/2023 đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Tuyết Nh, khi nào bắt được sẽ tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không xem xét trong vụ án này.

[7] Đối với người nam thanh niên tên Tý và người sử dụng số thuê bao di động 0389416035 hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa triệu tập làm việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau. Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không đề nghị xem xét. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không xử lý trong vụ án này.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

[8.1] Tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong mang số vụ 10990/(2136/23) có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

[8.2] Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Redmi, số imei 1: 869400041231954, số imei 2: 869400042531956, đây là tài sản của ông Đặng Văn Th. Ông Th cho bị cáo D mượn chiếc điện thoại di động nêu trên để chơi trò chơi, không liên quan đến vụ án; Đối 01 (Một) chiếc xe gắn máy biển số 59Y3-551.99, nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu sơn đỏ đen, số máy: JM51E1548944, số khung: 5118LK549252, đây là xe do ông Nguyễn Trần L là chủ sở hữu. Ông L có cho ông Đặng Văn Th mượn chiếc xe này đi làm. Ngày 30/9/2023, bị cáo D hỏi mượn ông Th chiếc xe này để đi công việc, ông Th đồng ý. Việc bị cáo D giao chiếc xe nêu trên cho Nguyễn Tuyết Nh điều khiển đi mua chất ma túy thì ông Th, ông L không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi ra Quyết định xử lý vật chứng số 204/QĐ-CSĐT-MT đối với chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Vario biển số 59Y3-551.99 bằng hình thức trả lại cho ông Nguyễn Trần L và chiếc điện thoại di động hiệu Redmi số imei 1: 869400041231954, số imei 2: 869400042531956 bằng hình thức trả lại cho ông Đặng Văn Th. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không đề nghị xem xét. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không xử lý trong vụ án này.

[8.3] Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Redmi, số imei 1: 867807045787413, số imei 2: 867807045787421 là tài sản của Nh và là phương tiện Nh liên lạc mua ma túy. Do bị can Nh đang bị truy nã và hành vi phạm tội của Nh đã được tách thành vụ án khác theo Quyết định tách vụ án hình sự số 16/QĐ-CSĐT-MT ngày 11/12/2023 và chiếc điện thoại của Nh đã tách sang vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy do bị can Nguyễn Tuyết Nh thực hiện theo Quyết định xử lý vật chứng số 268/QĐ-CSĐT-MT ngày 12/12/2023. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không đề nghị xem xét. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không xử lý trong vụ án này.

Tang vật theo lệnh nhập kho vật chứng số 257/LNK-CSĐT-MT ngày 20/11/2023, phiếu nhập kho vật chứng số 257/PNK ngày 20/11/2023 Công an huyện Củ Chi. (BL 46-47)

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị D 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 30/9/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong mang số vụ 10990/(2136/23) có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

(Tang vật theo lệnh nhập kho vật chứng số 257/LNK-CSĐT-MT ngày 20/11/2023, phiếu nhập kho vật chứng số 257/PNK ngày 20/11/2023 Công an huyện Củ Chi. (BL 46-47))

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí năm 2015, buộc bị cáo Lê Thị D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND H.Củ Chi;
- Chi cục THADS H.Củ Chi;
- PC.53;
- Nhà tạm giữ CA H.Củ Chi;
- Đội CSĐTTH CA H.Củ Chi;
- Sở Tư pháp TPHCM
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Túy Phượng